

PHỤ LỤC 2
BẢNG NIÊM YẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÀNH GD&ĐT
(Kèm theo Công văn số /SGDDT-VP ngày tháng năm 2025
của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ)

STT	MÃ ĐỊA PHƯƠNG HÓA	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	MÃ QR	TTHC THỰC HIỆN PHI ĐỊA GIỚI
1	3.000309.H13	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	Các cơ sở giáo dục khác		x
2	1.012975.H13	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	Các cơ sở giáo dục khác		x
3	1.012961.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non		x

4	1.006445.000.00.00.H13	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non		X
5	1.012962.H13	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giáo dục mầm non		X
6	1.012971.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Giáo dục mầm non		X
7	1.012973.H13	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Giáo dục mầm non		X
8	1.012974.H13	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giáo dục mầm non		X
9	1.006390.000.00.00.H13	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	Giáo dục mầm non		X

10	1.006444.000.00.00.H13	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục mầm non		x
11	1.012972.H13	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	Giáo dục mầm non		x
12	2.001960.000.00.00.H13	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)		
13	2.002284.H13	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc cấp xã	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)		
14	1.012969.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Giáo dục thường xuyên		x

15	3.000307.H13	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	Giáo dục thường xuyên		x
16	3.000308.H13	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Giáo dục thường xuyên		x
17	1.012970.H13	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Giáo dục thường xuyên		x
18	1.012963.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	Giáo dục tiểu học		x
19	1.004563.000.00.00.H13	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	Giáo dục tiểu học		x
20	1.001639.000.00.00.H13	Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giáo dục tiểu học		x

21	2.001842.000.00.00.H13	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Giáo dục tiểu học		x
22	1.004552.000.00.00.H13	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục tiểu học		x
23	1.005099.000.00.00.H13	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	Giáo dục tiểu học		x
24	1.012964.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Giáo dục trung học		x
25	1.012967.H13	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Giáo dục trung học		x
26	1.012968.H13	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề	Giáo dục trung học		x

		ngiht của cá nhân, tổ chức thành lập trường)			
27	1.012965.H13	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Giáo dục trung học		x
28	1.012966.H13	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục trung học		x
29	3.000182.000.00.00.H13	Tuyển sinh trung học cơ sở	Giáo dục trung học		
30	2.002481.000.00.00.H13	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Giáo dục trung học		x
31	2.002482.000.00.00.H13	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Giáo dục trung học		x

32	2.002483.000.00.00.H13	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Giáo dục trung học		x
33		Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Giáo dục trung học		
34	1.005108.000.00.00.H13	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Giáo dục trung học		x
35	1.008724.000.00.00.H13	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		x
36	1.008725.000.00.00.H13	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		x

		sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận			
37	2.002770.H13	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		
38	2.002771.H13	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		
39	1.001622.000.00.00.H13	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		x

40	1.008950.000.00.00.H13	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		x
41	1.008951.000.00.00.H13	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		x
42	1.002407.000.00.00.H13	Xét, cấp học bổng chính sách	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		
43	1.003702.000.00.00.H13	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục		x

			quốc dân		
44	3.000467.H13	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp xã)	Văn bằng, chứng chỉ		x
45	3.000468.H13	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp xã)	Văn bằng, chứng chỉ		x
46	1.014335.H13	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		
47	1.014336.H13	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		

48	1.014337.H13	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		
----	--------------	---	---	---	--